

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 32/2022/DS-ST

Ngày: 11/3/2022

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Yến Nhi

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Bích

2. Bà Hồ Thị Kim Luyện

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Diệp – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 259/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2020 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V**

Trụ sở: tầng 2, Tòa Nhà R, số 9, Đoàn Văn B, phường X, quận Y, thành phố H.

- *Đại diện theo ủy quyền:* **Bà Nguyễn Thanh N** (*có đơn xin giải quyết vắng mặt*)

- *Bị đơn:* **Ông Trần Thái Ngọc H** sinh năm 1990 (*có mặt*)

Địa chỉ: số 37D T, phường H, quận N, TP. C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết - đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh N trình bày:** Giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V và bị đơn ông Trần Thái Ngọc H đã ký hợp đồng tín dụng với nhau ngày 22/7/2015 vay số tiền 40.000.000 đồng, trả làm 30 tháng, lãi suất 2,92%/tháng, mục đích vay: tiêu dùng. Ông H đã trả được 9 lần, với số tiền 22.209.000 đồng (gồm nợ gốc và nợ lãi) nhưng kể từ ngày 29/12/2016 đến nay ông

H không thanh toán cho nguyên đơn khoản nợ nào. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (11/3/2022) ông H còn nợ tổng số tiền: 38.444.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 29.181.987 đồng, lãi tạm tính đến ngày 11/3/2022 là 9.262.013 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu ông H phải trả tổng số tiền nợ gốc và lãi nêu trên.

**Bị đơn Trần Thái Ngọc H trình bày:** Ông thống nhất còn nợ Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền nợ gốc 29.181.987 đồng và nợ lãi là 9.262.013 đồng, tổng cộng là 38.444.000 đồng. Do làm ăn khó khăn nên ông xin nguyên đơn cho ông trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

*Tại phiên tòa,*

- *Đại diện nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và bản tự khai gửi Tòa án trình bày:* vẫn giữ yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền: 38.444.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 29.181.987 đồng, lãi tính đến ngày đến ngày 11/3/2022 là 9.262.013 đồng và lãi chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi bị đơn thanh toán xong nợ cho nguyên đơn. Không đồng ý cho bị đơn trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng.

*Bị đơn trình bày:* Ông thừa nhận còn nợ nguyên đơn tổng số tiền là 38.444.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 29.181.987 đồng, lãi tính đến ngày 11/3/2022 là 9.262.013 đồng và đồng ý chịu lãi chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi bị đơn thanh toán xong nợ cho nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

Ngày 21/7/2015 giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Thái Ngọc H có ký kết Hợp đồng tín dụng số 20150731-500000-0336, mục đích vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà ông H không thực hiện theo đúng theo thỏa thuận nên Ngân hàng có đơn khởi kiện, ông Hòa cư trú tại quận Ninh Kiều nên quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* Vào ngày 21/7/2015 giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Thái Ngọc H có ký kết Hợp đồng tín dụng số 20150731-500000-0336. Vay số tiền: 40.000.000 đồng. Về mục đích vay, thời hạn vay, lãi suất vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng. Quá trình thực hiện giao dịch, ông H đã trả được 22.209.000 đồng bao gồm nợ gốc và nợ lãi. Tuy nhiên, từ ngày 29/12/2016 ông H không thực hiện nghĩa vụ

thanh toán cho đến ngày nguyên đơn khởi kiện và đến ngày xét xử. Phía ông H thừa nhận còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 38.444.000 đồng, trong đó: nợ gốc là 29.181.987 đồng, lãi tính đến ngày 11/3/2022 là 9.262.013 đồng.

*Xét về lãi suất:* Nhận thấy, theo Hợp đồng tín dụng thể hiện: Lãi suất cho vay là 2.92%/tháng. Như vậy, mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm giao kết nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ lãi (tính đến ngày 11/3/2022) là 9.262.013 đồng <sup>(2)</sup> là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Do ông H thực hiện không đúng thỏa thuận, vi phạm các quy định trong Hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ thanh toán và phía ông Hòa đã thừa nhận nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc, nợ lãi và đồng ý trả nên cần buộc bị đơn phải trả nợ gốc và lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng với tổng số tiền là: (1) + (2) = 38.444.000 đồng.

+ Đối với yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng là có căn cứ nên chấp nhận.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

*-Về án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí có giá ngạch bị đơn phải nộp là: 1.922.000 đồng.

+ Nguyên đơn được nhận lại 961.200 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002032 ngày 21/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:*

- Khoản 3 Điều 26, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điều 92, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:* - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng).

Buộc bị đơn ông Trần Thái Ngọc H trả cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V tổng số tiền là 38.444.000 đồng (*Ba mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*), Trong đó: nợ gốc là 29.181.987 đồng (*Hai mươi*

*chín triệu một trăm tám mươi một nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng*), lãi tính đến ngày đến ngày 11/3/2022 là 9.262.013 đồng (*Chín triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn không trăm mười ba đồng*).

Kể từ ngày 12/3/2022 ông H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho nguyên đơn.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Bị đơn ông Trần Thái Ngọc H phải chịu 1.922.000 đồng (*Một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

+ Nguyên đơn được nhận lại 961.200 đồng (*Chín trăm sáu mươi một nghìn hai trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 002032 ngày 21/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết*) để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**\*Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP.C;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Thị Yến Nhi**